

Số: 07/2021/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A;

Địa chỉ: 442 N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Anh Đ – Giám đốc Phòng quản lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân S – Nhân viên Ngân hàng TMCP A Chi nhánh G. Địa chỉ: Số 38-40 đường T, Phường S, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K và bà Hoàng Thị N

Trú tại: Thôn A, xã D, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị N công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A – Chi nhánh Gia Lai, số tiền gốc 639.000.000đ (Sáu trăm ba mươi chín triệu đồng) và lãi tính đến ngày 08/01/2021 là 142.245.323đ (Một trăm bốn mươi hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi ba đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 781.245.323đ (Bảy trăm tám mươi một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi ba đồng).

Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Về thời hạn thanh toán: Anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị N có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A – Chi nhánh G, toàn bộ số tiền 781.245.323đ (Bảy trăm tám mươi một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi ba đồng).

Trong đó nợ gốc là 639.000.000đ (Sáu trăm ba mươi chín triệu đồng) và lãi tính đến ngày 08/01/2021 là 142.245.323đ (Một trăm bốn mươi hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi ba đồng).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 08/01/2021 đến ngày 14/3/2021.

Về phương thức thanh toán: Việc thanh toán toàn bộ số nợ theo thứ tự như sau thanh toán vốn gốc sau đó thanh toán lãi phát sinh theo hợp đồng.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 09/01/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Trường hợp Anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị N không trả được nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: GIL.BĐCN.219.310118 ngày 31/01/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh G và ông Nguyễn Văn K và bà Hoàng Thị N tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 75a.1, tờ bản đồ số 8 diện tích 810m² tại Làng X, xã D; huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 018998 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/3/2012.

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 72, tờ bản đồ số 12 diện tích 5.008,3m² tại Làng S, xã I; huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 622961 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 09/01/2018.

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 30b, tờ bản đồ số 12 diện tích 6.749m² tại Làng S, xã I; huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 454835 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 08/5/2015.

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 56, tờ bản đồ số 7 diện tích 5.954m² tại Làng S, xã I; huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 434800 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/10/2013.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí là 17.624.906đ (Mười bảy triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm lẻ sáu đồng).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận Bị đơn anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị N có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.624.906đ (Mười bảy triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm lẻ sáu đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A – Chi nhánh G số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 15.544.318đ (Mười lăm triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm mười tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0006510 ngày 08/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) trước đây Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đã nộp là 5.000.000đ, Nay anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị N có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh G số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Ngô Trung Thực